

Số: 2778 /TB-HĐTTVC

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả thi vòng 2 kỳ thi tuyển viên chức Cục Bảo vệ thực vật năm 2020

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Hội đồng thi tuyển viên chức Cục Bảo vệ thực vật thông báo kết quả thi vòng 2 kỳ thi tuyển viên chức Cục Bảo vệ thực vật (có phụ lục kèm theo).

Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Cục Bảo vệ thực vật (số 149 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội) và đăng tải trên website của Cục: www.ppd.gov.vn.

Nơi nhận:

- Vụ TCCB (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc Cục;
- Phòng HTQT và TT (để đăng web);
- Lưu: VT, VP.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Trung



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC

KẾT QUẢ ĐIỂM THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020 CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT
(Kèm theo Thông báo số 27.78.../TB-HĐTTVC ngày 27/12/2020 của Cục Bảo vệ thực vật)

TT	Vị trí tuyển dụng/ Họ và tên thí sinh	Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (hoặc nguyên quán)	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
I	Giám định, phân tích nguy cơ dịch hại - Trung tâm Giám định Kiểm dịch thực vật								
1	Nguyễn Thư Duy	5	06/5/1982		Hung Yên			35,0	35,0
2	Nguyễn Xuân Phương	15		08/3/1995	Hà Nội			54,5	54,5
II	Khảo sát thực nghiệm, điều tra giám sát - Trung tâm Kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu I								
1	Nguyễn Khánh Hà	8		19/9/1997	Hà Tĩnh			31,0	31,0
2	Vũ Thị Kim Thanh	19		12/4/1986	Thanh Hóa	Con TB 4/4	5,0	60,0	65,0
III	Khảo sát thực nghiệm, điều tra giám sát - Trung tâm Kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu II								
1	Mạc Thái Bình	1	15/12/1996		Vĩnh Long			43,5	43,5
2	Nguyễn Thái Bình	2	22/11/1990		Tây Ninh			45,5	45,5



STT	Vị trí tuyển dụng/ Họ và tên thí sinh	Số báo đanh	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (hoặc nguyên quán)	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
3	Nguyễn Quốc Đông	7	23/10/1994		Hải Phòng			56,0	56,0
4	Nguyễn Quang Hiến	12	06/9/1997		Thái Bình			53,0	53,0
5	Vi Văn Sơn	18	20/9/1994		Thái Nguyên	Dân tộc Sán Chay	5,0	52,5	57,5
6	Đặng Thanh Thảo	20		18/02/1996	TP Hồ Chí Minh			31,0	31,0
7	Nguyễn Anh Thư	23		03/02/1986	Long An			61,0	61,0
8	Trần Nhật Trâm	25		22/5/1990	Quảng Ngãi			56,0	56,0
9	Nguyễn Ngọc Tuyên	27	14/9/1995		Ninh Bình			63,5	63,5
IV	Dự tính, dự báo BVTV - Trung tâm Bảo vệ thực vật khu IV								
1	Nguyễn Việt Dũng	4	11/01/1994		Hà Tĩnh			69,0	69,0
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	6		23/3/1995	Nghệ An			72,0	72,0
3	Hồ Hữu Thuận	22	18/01/1994		Nghệ An			72,5	72,5
V	Dự tính, dự báo BVTV - Trung tâm Bảo vệ thực vật miền Trung								
1	Nguyễn Thị Thu Hà	10		08/7/1980	Hà Nội			72,5	72,5
2	Vũ Thị Lành	13		20/10/1990	Hưng Yên	Con bệnh binh 2/3	5,0	64,5	69,5



TT	Vị trí tuyển dụng/ Họ và tên thí sinh	Số báo danh	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh (hoặc nguyên quán)	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
3	Nguyễn Minh Trang	24		03/02/1997	Thanh Hóa			70,5	70,5
VI	Dự tính, dự báo BVTV - Trung tâm BVTV phía Nam								
1	Trần Văn Châu	3	15/3/1976		Tiền Giang			63,5	63,5
VII	Giám định thuốc BVTV (P. Khảo nghiệm thuốc BVTV)- Trung tâm KĐ và KN thuốc BVTV phía Bắc								
1	Nguyễn Đình Thạo	21	18/10/1992		Hung Yên			56,5	56,5
VIII	Giám định thuốc BVTV (P. Kiểm định DL, CL thuốc BVTV) - Trung tâm KĐ và KN thuốc BVTV phía Bắc								
1	Nguyễn Ngọc Hà	9		28/7/1987	Hà Nội			69,5	69,5
IX	Kế toán - Trung tâm Bảo vệ thực vật phía Bắc								
1	Phan Thị Minh Phương	16		22/10/1982	Bắc Ninh	Con TB 4/4	5,0	75,5	80,5
X	Kế toán - Trung tâm KĐ và KN thuốc BVTV phía Bắc								
1	Phạm Anh Tuấn	26	28/12/1989		Ninh Bình			77,0	77,0
XI	Kế toán - Trung tâm Khảo kiểm nghiệm phân bón Quốc gia								
1	Nguyễn Tú Quyên	17		06/8/1993	Yên Bái			65,0	65,0